

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2025/DS-ST

Ngày: 16-7-2025

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng hỗ trợ và thu hồi kinh phí khuyến công*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuận.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

2. Ông Hoàng Xuân Ty.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Tài - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2025, về tranh chấp hợp đồng hỗ trợ và thu hồi kinh phí khuyến công, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh Đ (trước đây là Trung tâm Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp)

Địa chỉ: Số 86 đường Đ, phường H- Đà Lạt, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thái H, sinh năm 1970.

Địa chỉ hiện nay: Số 86 đường Đ, phường H- Đà Lạt, tỉnh Đ. Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Phú Lộc S

Địa chỉ: Một phần lô HT12, khu công nghiệp S, phường B, tỉnh Đ. (trước đây là Một phần lô HT12, khu công nghiệp S, phường S, thành phố L, tỉnh Đ).

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Chí P, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 1183/2D đường Phạm Thế H, phường H, thành phố M. (Trước đây là số 1183/2D đường H, phường 5, quận 8, thành phố M). Là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

(Ông P vắng mặt, bà Hà có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/01/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thái Hà trình bày:

Vào năm 2019 Công ty Cổ phần Phú S được Chương trình khuyến công Tỉnh hỗ trợ kinh phí số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) để “Đầu tư máy móc thiết bị sản xuất chế biến đá tự nhiên tại Khu Công nghiệp Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc” với hình thức hỗ trợ có thu hồi hàng năm, thu hồi trong 05 năm, thời gian bắt đầu thu năm thứ nhất vào tháng 9 năm 2020 và năm cuối cùng vào tháng 9 năm 2024, với số tiền mỗi năm là 100.000.000 đồng theo Hợp đồng số 44/HĐ-KCTV ngày 28/8/2019 và Phụ lục hợp đồng ngày 26/01/2024 giữa Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh Lâm Đồng (trước đây là Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp) với Công ty Cổ phần Phú Lộc Sơn.

Đến nay, Công ty Cổ phần Phú S đã thực hiện hoàn trả kinh phí khuyến công hỗ trợ có thu hồi được 04 năm (năm 2020, 2021, 2022, 2023) với số tiền là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Theo hợp đồng thì tháng 9 năm 2024 là năm cuối Công ty Cổ phần Phú Lộc Sơn phải trả số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu đồng) nhưng Công ty không trả nợ. Mặc dù Trung tâm đã gửi các Thông báo số 139/KCTV-KC ngày 30/8/2024; Công văn số 186/KCTV-KC ngày 10/10/2024; Công văn số 216/KCTV-KC ngày 04/11/2024 về việc đôn đốc thu hồi kinh phí và nhiều lần làm việc nhưng đến nay Công ty Cổ phần Phú Lộc Sơn vẫn cố tình không thực hiện và cũng không làm đơn xin gia hạn thời hạn trả nợ. Như vậy, Công ty Cổ phần Phú Lộc Sơn đã vi phạm Điều 5 (quyền và nghĩa vụ của bên B) theo Hợp đồng số 44/HĐ-KCTV ngày 28/8/2019 và vi phạm quy định tại Điều 9 (Xử lý việc không hoàn trả đối với đơn vị thụ hưởng đề án khuyến công được hỗ trợ có thu hồi kinh phí) theo Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Hiện nay Công ty Cổ phần Phú Lộc Sơn còn nợ lại số tiền là 100.000.000 đồng.

Nay Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh Lâm Đồng yêu cầu Công ty Cổ phần Phú S trả lại cho Trung tâm số tiền còn nợ lại 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Ngoài ra, Trung tâm không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù bị đơn đã được tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng bị đơn không đến làm việc, không có văn bản trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

Ngày 29/5/2025 Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hoà giải vì bị đơn Công ty Cổ phần Phú Lộc Sơn vắng mặt.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt.
- Bị đơn Công ty Cổ phần Phú S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự qui định.

- Về giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Căn cứ điều 280, 401 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc công ty Cổ phần Phú Lộc Sơn hoàn trả kinh phí khuyến công đã ký kết theo hợp đồng số 44/HĐ-KCTV ngày 28/8/2019 số tiền còn nợ lại của hợp đồng là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) cho nguyên đơn. Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật là 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Tòa án xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng hỗ trợ và thu hồi kinh phí khuyến công, bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường B'Lao, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng.

1.2. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn Công ty Cổ phần Phú S đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án theo qui định pháp luật.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ còn lại của Hợp đồng số 44/HĐ-KCTV ngày 28/8/2019 là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), Hội đồng xét xử thấy rằng: Qua xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cụ thể là Hợp đồng hỗ trợ có thu hồi số 44/HĐ-KCTV ngày 28/8/2019 kèm phụ lục hợp đồng ngày 26/01/2024 thể hiện nguyên đơn có hỗ trợ kinh phí 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) cho bị đơn để đầu tư máy móc thiết bị sản xuất đá tự nhiên tại khu Công nghiệp Lộc Sơn. Hình thức hỗ trợ có thu hồi dần hàng năm, không tính lãi; thời hạn thu hồi trong 05 năm, thời gian bắt đầu thu hồi vào tháng 09/2020 và năm cuối cùng vào tháng 09 năm 2024 với số tiền mỗi năm thu hồi là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Theo giấy rút dự toán ngân sách ngày 29/8/2019, Trung tâm đã chuyển kinh phí hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị sản xuất, chế biến đá tự nhiên tại Khu công nghiệp Lộc Sơn đến đơn vị nhận tiền là Công ty cổ phần Phú S số tiền 500.000.000đ. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng hỗ trợ có thu hồi nói trên thì phía bị đơn là Công ty Cổ phần S Sơn không thực hiện đúng cam kết theo hợp đồng đã ký, bị đơn chỉ thanh toán được 04 năm (năm 2020, 2021, 2022, 2023) với số tiền là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) theo các lệnh

chuyển có (số bút toán 00000023 ngày 28/12/2020, số bút toán 00000010 ngày 01/10/2021, số bút toán 00000020 ngày 28/9/2022 và số bút toán 00000866 ngày 29/12/2023), số tiền còn nợ lại 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) bị đơn không thanh toán đúng thời hạn cho nguyên đơn. Như vậy, phía bị đơn đã không thực hiện đúng nghĩa vụ hoàn trả kinh phí khuyến công hỗ trợ có thu hồi quy định trong Hợp đồng số 44/HĐ-KCTV ngày 28/8/2019 mà hai bên đã ký kết.

Từ những nhận định như trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải có nghĩa vụ hoàn trả lại số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) cho nguyên đơn là có căn cứ.

[3]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 280, 401 Bộ luật dân sự 2015; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh Lâm Đồng về tranh chấp hợp đồng hỗ trợ và thu hồi kinh phí khuyến công với bị đơn Công ty Cổ phần Phú S.

Buộc bị đơn Công ty Cổ phần Phú S phải có nghĩa vụ trả cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh Lâm Đồng số tiền còn nợ 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Bị đơn Công ty Cổ phần Phú S phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Nguyên đơn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh Lâm Đồng được miễn án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- + Các đương sự;
- + VKSND Khu vực 4- Lâm Đồng;
- + Phòng THADS khu vực 4- Lâm Đồng;
- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + Lưu hồ sơ vụ án;

Đoàn Thị Thuận